

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST

Ngày 18/6/2025

Tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Siêng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lương Công Hạnh** và ông Huỳnh Khắc Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hưng – Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Huỳnh Xuân P - sinh năm 1978; Địa chỉ: phường N, thành phố Q, B. Hiện ở: Đ, phường X, thành phố T, Phú Yên. Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Phan Thị L – sinh năm 1981; Địa chỉ: khu phố N, phường 1, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn Huỳnh Xuân P trình bày: Về quan hệ hôn nhân: chúng tôi tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 05/5/2008, số 63/2008 tại UBND phường N, thành phố Q. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian, tôi vì điều kiện công việc hay đi công tác xa, chị L ở nhà chăm con, cũng vì tin tưởng, có bao nhiêu thu nhập tôi đều gửi về để chị L chăm con. Thời gian đầu vợ chồng có xây dựng nhà tại phường Phú Đông, tôi đi làm xa, được thời gian thì chị L nói cần tiền hùn vốn mua bán nên bán nhà về ở với mẹ tại khu phố Ngọc Phước 2, phường 1, thành phố Tuy Hòa. Tuy nhiên, từ năm 2021 đến nay chị L bỏ nhà đi đâu không rõ, tôi đã hỏi thăm người nhà chị L nhưng không ai biết hoặc cố tình không cho tôi biết. Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được, lâu nay chị L không còn trách nhiệm gì với gia đình nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: có 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1 – sinh ngày 26/11/2008, Huỳnh Xuân D - sinh ngày 23/3/2011, Huỳnh Xuân P – sinh ngày 13/5/2017, do công việc của tôi hay đi xa, ở lại cơ quan, từ nhỏ các cháu sống ở nhà ngoại, nhưng hiện nay tôi đã về làm gần các con, tôi đủ khả năng nuôi dưỡng các con, do đó, yêu cầu giao 03 con cho tôi nuôi dưỡng, tôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn Phan Thị L vắng mặt không cung cấp tài liệu chứng cứ và không có lời trình bày.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, yêu cầu giao 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1, Huỳnh Xuân D, Huỳnh Xuân P cho nguyên đơn nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý, thu thập chứng cứ từ khi thụ lý đến khi xét xử tuân thủ đúng theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng khi tiến hành xét xử tại phiên tòa. Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; về con chung: có 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1 – sinh ngày 26/11/2008, Huỳnh Xuân D - sinh ngày 23/3/2011, Huỳnh Xuân P – sinh ngày 13/5/2017; giao con chung cho anh Phong nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; về án phí: đương sự chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, nên xác định đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: anh Huỳnh Xuân P và chị Phan Thị L, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn, số 63, ngày 05 tháng 5 năm 2008 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, đến nay anh chị mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm chăm sóc lẫn nhau, Tòa đã triệu tập nhiều lần để hòa giải nhưng chị L đều vắng mặt là có ý từ bỏ, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh Phong, chị L đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phong.

[2.2] Về con chung: Có 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1 – sinh ngày 26/11/2008, Huỳnh Xuân D - sinh ngày 23/3/2011, Huỳnh Xuân P – sinh ngày 13/5/2017, hiện đang sống tại nhà mẹ chị L. Cháu Phúc có nguyện vọng ở với anh Phong, cháu Lan và cháu Dũng có nguyện vọng ở với ngoại, hàng tháng ba gởi tiền chu cấp ăn học.

Xét, theo quy định tại Điều 71 Luật Hôn nhân và gia đình: “*Cha mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên*”, chị L vắng mặt không trình bày yêu cầu, anh Phong có nguyện vọng nuôi 03 con chung là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với quy định pháp luật và phù hợp nguyện vọng của con chung nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giao 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1, Huỳnh Xuân D, Huỳnh Xuân P cho anh Phong trực tiếp nuôi dưỡng;

[2.3] Về mức cấp dưỡng nuôi con: anh Phong không yêu cầu nên không xét.

[2.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

[2.5] Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 51, 56, 71, 81, 82, 83, 84, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Huỳnh Xuân P. Anh Huỳnh Xuân P được ly hôn với chị Phan Thị L.

2. Về con chung: Có 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1 – sinh ngày 26/11/2008, Huỳnh Xuân D - sinh ngày 23/3/2011, Huỳnh Xuân P – sinh ngày 13/5/2017. Giao anh Huỳnh Xuân P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung Huỳnh Thị Hương L1, Huỳnh Xuân D, Huỳnh Xuân P; chị Phan Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung thì cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí:

4.1. Anh Huỳnh Xuân P phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005880, ngày 14/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 **Luật Thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Lệ Siêng

